

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN C  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 156/2020/HNGĐ-ST

Ngày 17 - 8 - 2020

*“Về việc ly hôn, nuôi con”.*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Minh Tính

*Các vị Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Thanh Trung

Ông Hứa Việt Anh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Thanh Vũ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 17 tháng 8 năm 2020, Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 272/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2020. Về việc “Ly hôn, nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 188/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Diệp Thị Ph, sinh năm 1979 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp Tân Tạo, xã Tân Hưng Đông, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Anh Dương Văn C, sinh năm 1982 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp Tân Tạo, xã Tân Hưng Đông, huyện C, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*- Tại đơn khởi kiện ngày 12/6/2020 và các lời khai của nguyên đơn chị Diệp Thị Ph trình bày:*

Về hôn nhân: Chị Ph và anh C tổ chức đám cưới năm 2000 không có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và ly thân cho đến nay. Nguyên nhân do chồng quá ghen tuông, chửi bới, đe dọa tôi. Chị Ph xét thấy vợ chồng sống không còn hạnh phúc nữa nên chị Ph yêu cầu xin ly hôn với anh C.

Về con chung: Chị Ph trình bày vợ chồng chung sống có 03 con chung tên là Dương Vũ Luân, sinh ngày 16/7/2011; Dương Vũ Ca, sinh ngày 25/4/2005 và Dương Vũ Huy, sinh ngày 02/6/2007. Hiện các con đang sống chung với vợ chồng tôi, sau khi ly hôn nếu như con có nguyện vọng theo ai thì người đó nuôi, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị Ph trình bày vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Ph trình bày vợ chồng không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*- Theo anh Dương Văn C là bị đơn trình bày:*

Về hôn nhân: Anh thống nhất lời trình bày của chị Ph là vợ chồng có tổ chức đám cưới năm 2000 không có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn không thể tiếp tục chung sống với nhau. Nay chị Ph yêu cầu xin ly hôn, tôi đồng ý ly hôn với chị Ph.

Về con chung: Vợ chồng chung sống có 03 con chung tên là Dương Vũ Luân, sinh ngày 16/7/2011; Dương Vũ Ca, sinh ngày 25/4/2005 và Dương Vũ Huy, sinh ngày 02/6/2007. Hiện các con đang sống chung với tôi, sau khi ly hôn nếu như con có nguyện vọng theo ai thì người đó nuôi, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tôi và chị Ph tự thỏa thuận không nên yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Tôi và chị Ph không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết: Xét thấy bị đơn anh Dương Văn C có nơi cư trú trên địa bàn huyện C, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C theo quy định tại Điều 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan hệ pháp luật: Xét đơn của chị Diệp Thị Ph khởi kiện xin ly hôn với anh Dương Văn C nên xác định quan hệ tranh chấp “Ly hôn” là đúng quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Ph và anh C tổ chức đám cưới năm 2000 không có đăng đăng kết hôn, theo quy định của pháp luật nên hôn nhân của chị Ph và anh C không được pháp luật thừa nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 09 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Áp dụng điểm c khoản 3 Nghị quyết 35/QH-NQ 10, ngày 09/6/2000 của Quốc hội nên Hội đồng xét xử không công nhận quan hệ của chị Ph và anh C là vợ chồng.

[3] Về con chung: Chị Ph và anh C có 03 con chung tên là Dương Vũ Luân, sinh ngày 16/7/2011; Dương Vũ Ca, sinh ngày 25/4/2005 và Dương Vũ Huy, sinh ngày 02/6/2007. Tại phiên tòa, chị Ph và anh C xác định hiện các con đang sống chung với anh C, sau khi ly hôn nếu như con có nguyện vọng theo ai thì người đó nuôi, đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con. Tòa án tiến hành lấy lời khai ngày 30/7/2020 thì cháu Dương Vũ Ca, sinh ngày 25/4/2005 và Dương Vũ Huy, sinh ngày 02/6/2007 nguyện vọng được sống với anh C. Theo lời trình bày và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án thấy rằng điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng và đảm bảo cuộc sống cho các cháu Dương Vũ Ca và Dương Vũ Huy thì anh C có đủ điều kiện. Do các cháu Ca và Huy từ nhỏ đến nay đã sống chung với anh C đã ổn định, để đảm bảo sự phát triển về thể chất, tâm sinh lý bình thường của các cháu Ca và Huy. Đối với chị Ph là mẹ của các cháu, vẫn có quyền được thăm nom con mà không ai được phép ngăn cản. Do đó, Hội đồng xét xử giao cho anh C được nuôi dưỡng, chăm sóc các cháu Dương Vũ Ca, sinh ngày 25/4/2005 và Dương Vũ Huy, sinh ngày 02/6/2007. Đối với cháu Dương Vũ Luân, sinh ngày 16/7/2011 đã trưởng thành đã có cuộc sống riêng tư nên chị Ph và anh C không yêu cầu xem xét.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị Ph và anh C không đặt ra việc cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung: Chị Ph và anh C thống nhất vợ chồng tự thỏa thuận về tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về nợ chung: Chị Ph và anh C thống nhất vợ chồng không có nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Ph phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng: Các Điều 28, 35, 39, 147, 243, 266, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Các Điều 09, 14, 51, 56, 58, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

### **Tuyên xử:**

- Về hôn nhân: Không công nhận chị Diệp Thị Ph và anh Dương Văn C là vợ chồng.

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Ph phải chịu án phí số tiền là 300.000 đ (Ba trăm ngàn đồng), chị Ph có dự nộp tạm ứng án phí số tiền là 300.000 đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0005465 ngày 12/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C được chuyển thu. Anh C không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trong trường hợp Bản án (Quyết định) C thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người C Thi hành án dân sự, người phải Thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án C thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai chị Ph, anh C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi gửi:**

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- CC THA huyện Cái Nước;
- Dương sự;
- UBND xã Tân Hưng;
- Lưu HS-VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Huỳnh Minh Tính**